

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 83/2017/HSPT
Ngày 21-9-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm P – Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Đức Thọ;

Các Thẩm P: Ông Lương Đức Dương và ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Mã Thị Kỳ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2017/TLPT-HS ngày 23-8-2017 đối với bị cáo: Hoàng Xuân P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 12-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Xuân P** (tên gọi khác: **P K**), sinh ngày 07-9-1984, tại Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn 15, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Xuân H (đã chết) và bà Đặng Thị H (SN 1952); có vợ là: Thị N và có 02 con (*Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013*).

Về nhân thân: Bản án số 37/2009/HSPT ngày 03-4-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo Hoàng Xuân P 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 09-02-2011 bị cáo trốn khỏi Trại giam Đ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk và bị bắt giam lại. Bản án số 52/2011/HSST ngày 30-6-2011 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo Hoàng Xuân P 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 20-9-2012; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01-12-2016 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15-10-2016 Hoàng Xuân P và cha vợ là ông Đ (là bố vợ của P) đi làm rẫy phát hiện dấu vết xe máy mức đi qua rẫy của gia đình P, ông Đ đi theo vết xe đến rẫy của anh Võ Văn C ở kế bên và nói với anh C “mày khinh thường tao hả C” nghe vậy C không nói gì sau đó cả hai bỏ đi làm rẫy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày P đi làm về, khi đi đến đoạn đường gần trường mầm non H thuộc thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông thì gặp anh C, P gọi anh C lại hỏi nội dung vì sao thuê máy mức đi qua rẫy nhà P mà không xin ý kiến của P. C trả lời “máy mức đi đâu là việc của máy mức tao không liên quan”, nghe xong P cầm dao mang theo dùng sống dao đánh mạnh từ trên xuống trúng vào khuỷu tay trái của anh C gây thương tích khiến anh C bỏ chạy. P tiếp tục truy đuổi thì được anh Ninh Hồng T can ngăn nên bỏ về. Đến ngày 17-10-2016, thấy vết thương ở tay đau nhức anh C đi khám thì phát hiện bị mẻ xương nên trình báo sự việc yêu cầu Công an huyện T giải quyết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 511/TgT ngày 02-11-2016 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: anh Võ Văn C bị vết thương gây lòi cầu ngoài xương tay trái hạn chế khớp khuỷu tỉ lệ thương tích tỉ lệ 21%; Sẹo vết thương phần mềm, số lượng ít, kích thước trung bình tỉ lệ 3,16%, tổng tỉ lệ thương tích là 24,16% quy tròn là 24%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 12-7-2017 của Toà án nhân dân huyện T đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b,p khoản 1 khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của BLHS 1999; Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 01-12-2016

1. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận mức bồi thường tổng cộng số tiền là 11.000.000đ (*Mười một triệu*) đồng, bị cáo đã bồi thường 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) còn bồi thường tiếp số tiền 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo đối với người tham gia tố tụng.

Ngày 20-7-2017 các bị cáo Hoàng Xuân P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện T xử phạt các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân P và

giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 12-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là người bị bệnh thần kinh nên thần kinh của bị cáo không bình thường và khi bị hại thách thức thì bị cáo không kìm chế được, do đó việc bị cáo phạm tội là do bị hại có lỗi trước, mặt khác sau khi Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án thì bị cáo đã bồi thường hết số tiền còn lại cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã kết án bị cáo Hoàng Xuân P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Hoàng Xuân P 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền còn lại cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là thỏa đáng.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án sơ thẩm số 28/2017/HS-ST ngày 12-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện T về phần hình phạt.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội; khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-12-2016.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện T;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Ngô Đức Thọ